**TIẾNG VIỆT**

**BÀI 21: ANH HÙNG LAO ĐỘNG TRẦN ĐẠI NGHĨA**

**Tiết 2: LUYỆN TỪ VÀ CÂU: LUYỆN TẬP VỀ CÂU GHÉP**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

***1. Kiến thức, kĩ năng***

- Củng cố được một số kiến thức cơ bản về câu ghép (ranh giới giữa các vế trong câu ghép; các cách nối các vế câu ghép: nối trực tiếp, nối bằng kết từ, nối bằng cặp từ hô ứng ... ).

- Biết trân trọng, ghi nhớ công lao và tiếp tục phát huy truyền thống tốt đẹp của cha ông.

***2. Năng lực***

***2.1. Năng lực đặc thù***

- Góp phần phát triển năng lực ngôn ngữ.

- Biết vận dụng bài học vào thực tiễn cuộc sống.

***2. Năng lực chung***

- Năng lực tự chủ, tự học: Tích cực học tập, tiếp thu kiến thức để thực hiện tốt nội dung bài học.

- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: Nâng cao kĩ năng tìm hiểu danh từ, động từ, tính từ, ứng dụng vào thực tiễn.

- Năng lực giao tiếp và hợp tác: Phát triển năng lực giao tiếp trong trò chơi và hoạt động nhóm.

***3. Phẩm chất***

- Phẩm chất nhân ái: Thông qua bài học, biết yêu quý bạn bè và đoàn kết trong học tập.

- Phẩm chất chăm chỉ: Có ý thức tự giác trong học tập, trò chơi và vận dụng.

- Phẩm chất trách nhiệm: Biết giữ trật tự, lắng nghe và học tập nghiêm túc.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU**

- Ti vi, máy tính, bài giảng,

- SGK

#  **III. PHƯƠNG PHÁP VÀ KỸ THUẬT DẠY HỌC**

##  **1. Phương pháp**

* Phương pháp vấn đáp
* Phương pháp làm việc nhóm

##  **2. Kỹ thuật**

- Kĩ thuật động não

- Kĩ thuật chia sẻ nhóm đôi

**IV. HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| **1. Khởi động:**- Mục tiêu: + Tạo không khí vui vẻ, phấn khởi trước giờ học.+ Kiểm tra kiến thức đã học của học sinh ở bài trước.- Cách tiến hành: |
| - GV đưa câu hỏi cùng cố lại bài :+ Thế nào là câu ghép?+ Xác định vế câu trong câu sau:Mùa xuân đã về, cây cối ra hoa kết trái và chim chóc hót vang trên những cành cây to.- Gọi HS nhận xét- GV nhận xét- GV dẫn dắt vào bài mới. | + HS suy nghĩ trả lời:+ Câu ghép là câu do được ghép lại từ nhiều vế (từ hai vế trở lên), mỗi một vế câu sẽ có đủ cấu trúc của câu tức là có một cụm chủ ngữ – vị ngữ, câu ghép thể hiện mối quan hệ chặt chẽ giữa các ý với nhau+ Mùa xuân/ đã về,// cây cối /ra hoa kết trái và chim chóc hót vang trên những cành cây to.Chủ ngữ 1: mùa xuânVị ngữ 1: đã vềChủ ngữ 2: cây cốiVị ngữ 2: ra hoa kết trái và chim chóc hót vang trên những cành cây**-** HS lắng nghe. |
| **2. Luyện tập.**- Mục tiêu:+ Củng cố được một số kiến thức cơ bản về câu ghép (ranh giới giữa các vế trong câu ghép; các cách nối các vế câu ghép: nối trực tiếp, nối bằng kết từ, nối bằng cặp từ hô ứng ... ).+ Góp phần phát triển năng lực ngôn ngữ. - Cách tiến hành: |
| **Bài 1:** Tìm câu ghép trong mỗi đoạn văn đưới đây: - GV mời 1 HS đọc yêu cầu và nội dung:- GV mời cả lớp làm việc nhóm 2- GV mời các nhóm trình bày.- Mời các nhóm khác nhận xét, bổ sung.- GV nhận xét kết luận và tuyên dương.**Bài 2**. Xếp các câu ghép tìm được ở bài tập 1 vào nhóm thích hợp- GV chiếu kết quả bài tập 1 lên bẳng yêu cầu HS đọc những câu ghép trong 2 đoạn văn của bài tập 1 sau đó xếp chúng vào 1 1 trong 3 nhóm sau:- Mời đại diện nhóm trình bày kết quả- GV mời các nhóm khác nhận xét- GV nhận xét, chốt đáp án.**Bài 3.** Đặt 1-2 câu ghép nêu ý kiến của em về việc giữ gìn lớp học sạch, đẹp. Xác định các vế trong câu ghép em vừa đặt.- YC học sinh làm việc cá nhân đặt câu ghép và xác định vế câu ghép.- Gọi HS đặt câu, xác định câu vừa đặt- Gọi HS nhận xét- GV nhận xét tuyên dương. | - 1 HS đọc yêu cầu bài 1. Cả lớp lắng nghe bạn đọc.- Cả lớp làm việc nhóm 2, xác định nội dung yêu cầu.- Các nhóm trình bàyĐáp án:a. (2) Những ngọn đồi thoai thoải,/ ngọn nọ gối lên ngọn kia. (4) Những cây khế rừnglúc lỉu chùm quả chát chát chua chua,/ những cây mâm xôi chi chít quả đỏ chót,ngọt lịm.b. (2) Vùng đảo thiêng liêng nơi đầu sóng ngọn gió có bao nhiêu điều đặc biệt/ thì cácem cũng có bấy nhiêu trải nghiệm thú vị. (4) Hễ trò gặp bài toán nào khó/ thì chúng lập tức chạy ngay qua nhà thầy. (6) Mỗi trường học trên đảo chỉ có hai thầy giáo/ và các thầy kiêm quản từ lớp Một đến lớp Năm.- Các nhóm khác nhận xét, bổ sung.- HS thực hiện theo nhóm vào phiếu- Đại diện nhóm trình bày kết quả

|  |  |
| --- | --- |
| Các vế câu ghépđược nối trực tiếpvới nhau | - Những ngọn đồi thoai thoải,/ ngọn nọ gối lên ngọn kia.- Những cây khế rừng lúc lỉu chùm quả chát chát chua chua,/ những cây mâm xôi chi chít quả đỏ chót, ngọt lịm. |
| Các về câu ghépđược nối với nhaubằng kết từ | - Hễ trò gặp bài toán nào khó/ thì chúng lập tức chạy ngay qua nhà thây.- Mỗi trường học trên đảo chỉ có hai thầy giáo/ và các thầy kiêm quản từ lớp Một đến lớp Năm. |
| Các vế câu ghépđược nối với nhaubăng cặp từ hô ứng | Vùng đảo thiêng liêng nơi đầu sóng ngọn gió có bao nhiêu điều đặc biệt/ thì các em cũng có bấy nhiêu trải nghiệm thú vị. |

- HS nhận xét- Lắng nghe rút kinh nghiệm.- HS thực hiện cá nhân đặt câu và xác định vế câu vừa đặt + Nếu bạn vô tình làm rơi một tờ giấy nháp xuống sàn lớp học/ thì bạn hãy nhớ nhặtnó lên ngay// vì lớp học là của chung tất cả chúng ta.+ Ai/ cũng thích được học tập trong một không gian sạch và đẹp// vì thế chúng ta/ hãy cùng nhau giữ gìn lớp học.- HS nhận xét |
| **4. Vận dụng trải nghiệm.**- Mục tiêu:+ Củng cố những kiến thức đã học trong tiết học để học sinh khắc sâu nội dung.+ Vận dụng kiến thức đã học vào thực tiễn.+ Tạo không khí vui vẻ, hào hứng, lưu luyến sau khi học sinh bài học.- Cách tiến hành: |
| - GV tổ chức vận dụng bằng trò chơi “Ai nhanh – Ai đúng”.+ GV chuẩn bị một số câu trong đó có câu đơn câu và câu ghép.+ Chia lớp thành 2 nhóm, của một số đại diện tham gia (nhất là những em còn yếu)+ Yêu cầu các nhóm cùng nhau tìm những câu ghép. Đội nào tìm đúng, nhanh hơn sẽ thắng cuộc.- Nhận xét, tuyên dương. (có thể trao quà,..)- GV nhận xét tiết dạy.- Dặn dò bài về nhà. | - HS tham gia để vận dụng kiến thức đã học vào thực tiễn.- Các nhóm tham gia trò chơi vận dụng.- HS lắng nghe, rút kinh nghiệm. |
| V. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY: |